

Số: 11/QĐ-BCH

Phú Thọ, ngày 26 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng

BAN CHẤP HÀNH HỘI THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 28/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc cho phép thành lập Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Điều lệ Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ được Đại hội thành lập Hội thông qua ngày 20/10/2015 và được Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt tại Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 05/11/2015;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 của Văn phòng Quốc hội về việc hợp nhất Luật Thi đua, Khen thưởng số 47/2005/QH11, số 32/2009/QH12, số 39/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Thư ký - Chánh Văn phòng Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua khen thưởng của Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Thư ký - Chánh Văn phòng hội, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Hội, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT Hội;
- Lưu: VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Lương

QUY CHẾ

Thi đua khen thưởng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-BCH ngày 26 tháng 11 năm 2015
của Ban Chấp hành Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về thi đua và danh hiệu thi đua; điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền khen thưởng và trao tặng; thủ tục hồ sơ và quy trình xét khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của tập thể, cá nhân được khen thưởng; xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua khen thưởng trong hệ thống tổ chức của Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ (Hội).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng đối với tập thể Chi hội, Văn phòng Hội, Ban Chuyên môn, Ban Kiểm tra và pháp nhân trực thuộc Hội (sau đây gọi chung là các tập thể nhỏ), cá nhân làm việc thường xuyên tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ và các tập thể, cá nhân khác có đóng góp xứng đáng cho sự phát triển của Hội.

2. Đối với cá nhân là cán bộ, công chức, lao động đương nhiệm có tham gia làm việc tại tập thể nhỏ, Thủ trưởng tập thể nhỏ có trách nhiệm nhận xét, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, công tác của các cá nhân này và gửi tới đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, lao động đó biết để bình xét thi đua theo thẩm quyền.

3. Đối với tập thể toàn Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ: Thực hiện bình xét thành tích và trao tặng danh hiệu, hình thức thi đua khen thưởng theo quy định của Quy chế Thi đua khen thưởng do UBND tỉnh Phú Thọ ban hành và quy định hiện hành của Nhà nước về Thi đua khen thưởng.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ đăng ký thi đua và kết quả thực hiện các phong trào thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng: Dân chủ, công khai, công bằng, kịp thời và chính xác. Thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó; thành tích đạt được trong điều kiện, hoàn cảnh khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng rộng thì được xem xét đề nghị khen thưởng ở mức cao hơn; chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể nhỏ và những người trực tiếp thực thi, thừa hành nhiệm vụ, công tác.

Điều 4. Trách nhiệm của các tập thể nhỏ

1. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch, phong trào thi đua do lãnh đạo Hội và cấp trên phát động, các Chi hội trưởng, Thư ký - Chánh Văn phòng, Trưởng ban, Thủ trưởng pháp nhân trực thuộc Hội (sau đây gọi chung là Thủ trưởng tập thể nhỏ) chủ động tổ chức triển khai, kiểm tra đôn đốc thực hiện, kịp thời sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; phát hiện, lựa chọn các cá nhân, tập thể có thành tích xứng đáng đề khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Các Thủ trưởng tập thể nhỏ chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Hội về toàn bộ công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị mình quản lý.

3. Thường xuyên tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng; nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt, cổ động các phong trào thi đua; phát hiện cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Hội đồng thi đua, khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ do Ban Thường vụ Hội quyết định thành lập.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng:

a) Tổ chức triển khai công tác thi đua, khen thưởng;

b) Tổ chức xét duyệt và đề nghị khen thưởng theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Hội;

c) Tiếp nhận và giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng, kiến nghị hình thức xử lý theo quy định.

Chương II

THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 6. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

1. *Thi đua thường xuyên* được tổ chức thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch công tác đề ra.

2. *Thi đua theo đợt hoặc thi đua theo chuyên đề* được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất của tổ chức, đơn vị trong từng giai đoạn hoặc nhằm lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước nói chung và các ngày kỷ niệm của Hội nói riêng.

Điều 7. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua

1. Chủ tịch Hội phát động, tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn hệ thống tổ chức của Hội.

2. Thủ trưởng tập thể nhỏ tổ chức hưởng ứng, thực hiện phong trào thi đua trong phạm vi đơn vị mình quản lý.

Điều 8. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng và nội dung thi đua;

2. Xác định chỉ tiêu, khẩu hiệu và thời hạn thi đua;

3. Xác định biện pháp tổ chức phong trào thi đua;
4. Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua, triển khai các biện pháp vận động, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai phong trào thi đua;
5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả của phong trào thi đua; lựa chọn để khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua;
6. Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những điển hình tiên tiến để noi gương học tập.

Điều 9. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Danh hiệu thi đua

- a) Danh hiệu đối với cá nhân làm việc thường xuyên tại các tập thể nhỏ:
 - “Lao động tiên tiến”;
 - “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
 - “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”;
 - “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;
 - “Anh hùng Lao động”.
- b) Danh hiệu đối với tập thể nhỏ:
 - “Tập thể Lao động tiên tiến”;
 - “Tập thể Lao động xuất sắc”.

2. Hình thức khen thưởng

- a) Đối với cá nhân làm việc thường xuyên tại các đơn vị thuộc Hội:
 - Giấy khen của Chủ tịch Hội;
 - Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
 - Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì và Ba.
 - Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba.
- b) Đối với tập thể nhỏ:
 - Giấy khen của Chủ tịch Hội;
 - Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
 - Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì và Ba.

Chương III

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 10. Điều kiện xét tặng danh hiệu thi đua thường xuyên

1. Đăng ký thi đua: Các tập thể nhỏ tổ chức cho cá nhân, tập thể đăng ký thi đua xác định rõ chỉ tiêu thi đua và danh hiệu thi đua; gửi bản đăng ký thi đua về Văn phòng Hội chậm nhất là ngày 31 tháng 01 hàng năm để theo dõi và làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn và thời gian công tác đối với tập thể và cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua căn cứ theo quy định tại các Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 19, 20 của Quy chế này.

Điều 11. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
2. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Hội, của đơn vị và địa phương; có tinh chủ động, đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
3. Có đạo đức và lối sống lành mạnh;
4. Tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;
5. Có thời gian làm việc đủ 10 tháng trong một năm (từ 200 ngày trở lên tính theo chế độ làm việc)

Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 12. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Là cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
2. Có sáng kiến đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực đối với công tác Hội;

Điều 13. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong số cá nhân có 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh ngay trước thời điểm đề nghị;
2. Có sáng kiến đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động, có đề tài nghiên cứu mang lại hiệu quả thiết thực, có ảnh hưởng tốt trong phạm vi toàn Hội được Hội đồng Khoa học - Công nghệ Hội thẩm định công nhận.

Điều 14. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong số cá nhân có 2 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, thành tích lập được có ảnh hưởng tốt trong phạm vi toàn quốc.

Điều 15. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể nhỏ đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện đúng Điều lệ, quy định của Hội, của cơ quan, đơn vị và của địa phương;

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao;

3. Tổ chức duy trì phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và có hiệu quả;

4. Có trên 50% cá nhân trong tập thể nhỏ đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Điều 16. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể nhỏ đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện đúng Điều lệ, quy định của Hội, của cơ quan, đơn vị và của địa phương;

2. Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành vượt mức toàn diện các kế hoạch, nhiệm vụ được giao với chất lượng và hiệu quả cao;

3. Tổ chức duy trì phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và có hiệu quả;

4. Có 100% cá nhân trong tập thể nhỏ hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

5. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Điều 17. Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”

Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh” tặng cho Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ theo Quy chế do UBND tỉnh ban hành.

Điều 18. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” tặng cho Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ theo quy định hiện hành.

Chương IV

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 19. Giấy khen của Chủ tịch Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ

1. Giấy khen tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau :

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân, hội viên;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của đơn vị;

c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Giấy khen tặng cho tập thể nhỏ đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

b) Nội bộ đoàn kết, duy trì thường xuyên và tổ chức tốt các phong trào thi đua;

c) Trong tập thể không để xảy ra các vụ việc gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động của đơn vị, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống vật chất,

tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ và hội viên trong tập thể.

Điều 20. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ

Bằng khen để tặng cho cá nhân, tập thể nhỏ lập được thành tích thường xuyên hoặc đột xuất.

1. Bằng khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu “chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị hoặc những cá nhân lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do đơn vị, tổ chức Hội các cấp phát động;

b) Tích cực học tập nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệt tình, tự giác trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Có tinh thần đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng; nêu cao tinh thần tiết kiệm và bảo vệ tài sản công.

2. Bằng khen để tặng cho tập thể nhỏ đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc những tập thể lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề do Hội phát động;

b) Tổ chức, duy trì thường xuyên và tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua; tổ chức đảng, đoàn thể (nếu có) được công nhận trong sạch vững mạnh;

c) Nội bộ đoàn kết nhất trí, không để xảy ra các vụ việc gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Hội; giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công nhân viên, hội viên trong tập thể nhỏ.

Điều 21. Kỷ niệm chương “Hùng Vương”

Kỷ niệm chương là hình thức khen thưởng cao quý của Tỉnh ủy, HĐND, UBND và UBMTTQ tỉnh Phú Thọ ghi nhận công lao đóng góp của các cá nhân cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Hội và xây dựng tỉnh Phú Thọ.

Điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ và thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương “Hùng Vương” thực hiện theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương do UBND tỉnh Phú Thọ ban hành.

Điều 22. Các hình thức khen thưởng do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Hội Thống kê tỉnh trình cấp trên khen thưởng hoặc hiệp thương đề nghị cấp trên khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng:

1.1. Huân chương:

a) “Huân chương Sao vàng”

b) “Huân chương Hồ Chí Minh”

c) “Huân chương Độc lập” hạng nhất, hạng nhì, hạng ba

d) “Huân chương Lao động” hạng nhất, hạng nhì, hạng ba

e) “Huân chương Dũng cảm”;

f) “Huân chương Hữu Nghị”;

1.2. Huy chương: “Huy chương Hữu Nghị”.

1.3. Danh hiệu vinh dự Nhà nước:

Danh hiệu “Anh hùng lao động”;

1.4. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”.

1.5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1.6. Bằng khen của Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Bằng khen của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Danh hiệu vinh dự Nhà nước và Giải thưởng thực hiện theo các quy định tại Chương III Luật Thi đua, Khen thưởng; Chương III Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn của Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương và các văn bản của Nhà nước có liên quan.

3. Tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng Bằng khen của Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Bằng khen của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam thực hiện theo quy định của các tổ chức này.

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG VÀ TRAO TẶNG

Điều 23. Thẩm quyền quyết định

1. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” và “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” thực hiện theo quy định tại Điều 77 và Điều 78 Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ có thẩm quyền quyết định tặng:

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”;

b) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; “Tập thể lao động Xuất sắc”;

c) Giấy khen cho tập thể nhỏ, cá nhân thuộc Hội; tập thể, cá nhân ngoài Hội có thành tích, đóng góp trong hoạt động, xây dựng Hội.

Điều 24. Tổ chức trao tặng, đón nhận

1. Nghi thức trao tặng Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 9/8/2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

2. Việc công bố và trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hội do Ban Thường vụ Hội tổ chức. Việc tổ chức phải trang trọng, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh biểu hiện phô trương hình thức, lãng phí. Khi tổ chức cần kết hợp cùng các nội dung khác của Hội để tiết kiệm thời gian và chi phí.

Chương VI

THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 25. Nguyên tắc trình hồ sơ khen thưởng

Thủ trưởng tập thể nhỏ có trách nhiệm lựa chọn cá nhân, tập thể xuất sắc đề nghị Ban Thường vụ Hội khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo Khoản 2, Điều 23, hồ sơ gửi về Văn phòng Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ.

Điều 26. Hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Lãnh đạo các đơn vị

Thủ trưởng tập thể nhỏ căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Thông tư số 02/2011/ TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn của Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương và Quy chế này để cụ thể hoá các mẫu hồ sơ vận dụng phù hợp cho đơn vị mình.

Điều 27. Hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Hội Thống kê tỉnh

a) “Giấy khen”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”: Trích biên bản họp xét của tập thể nhỏ; kết quả chấm điểm đối với cá nhân của tập thể nhỏ.

b) “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”: Bản đăng ký thi đua từ đầu năm, trích biên bản họp bình xét đề nghị của tập thể nhỏ; kết quả chấm điểm của tập thể nhỏ đối với các cá nhân, danh sách tập thể, cá nhân đề nghị Hội đồng TĐKT Hội Thống kê tỉnh xét trình Chủ tịch Hội quyết định hoặc đề nghị cấp trên xét, quyết định.

Điều 28. Hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của các cơ quan nhà nước

Đối với Huân chương, Huy chương, danh hiệu “Anh hùng lao động”, danh hiệu vinh dự Nhà nước và “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ; Hướng dẫn của Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương.

Điều 29. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Tiếp nhận hồ sơ:

Văn phòng Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể nhỏ trong hệ thống tổ chức của Hội.

2. Giải quyết hồ sơ:

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm giải quyết hồ sơ đề nghị khen thưởng trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.

3. Thời hạn nộp hồ sơ:

a) Khen thưởng thường xuyên: Hồ sơ đề nghị khen thưởng hàng năm gửi về Văn phòng Hội trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch Hội nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ, kỷ niệm ngày thành lập của đơn vị thì gửi trước Đại hội, ngày kỷ niệm 30 ngày.

b) Khen thưởng đột xuất: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Văn phòng Hội ngay sau khi lập được thành tích đột xuất.

Điều 30. Quy trình xét khen thưởng

1. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Văn phòng Hội có trách nhiệm thẩm định và xem xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của Luật thi đua khen thưởng và Quy chế này.

2. Đối với những hồ sơ chưa đúng quy định, Văn phòng Hội sẽ thông báo và gửi lại đơn vị trình sau khi thẩm định.

Chương VII QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 31. Nguồn và mức trích quỹ thi đua, khen thưởng

Nguồn và mức trích quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Khoản 4, Điều 3 Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và quy chế Tạo nguồn thu, quản lý sử dụng kinh phí, tài sản công của Hội.

Căn cứ vào nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 3; Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ; quy chế Tạo nguồn thu, quản lý sử dụng kinh phí, tài sản công của Hội, Lãnh đạo Hội nghiên cứu vận dụng quy định mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng, mức tiền thưởng và mức chi cho các hoạt động thi đua khen thưởng đảm bảo phù hợp.

Điều 32. Quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý và sử dụng quỹ thi đua khen thưởng theo quy định của Nhà nước và quy chế Tạo nguồn thu, quản lý sử dụng kinh phí, tài sản công, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích.

Chương VIII QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Điều 33. Quyền lợi

1. Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được tặng một khoản tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng.

2. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được tặng một khoản tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; có quyền lưu giữ, trưng

bày và sử dụng biểu tượng của các hình thức khen thưởng trên các văn bản tài liệu chính thức của đơn vị.

Điều 34. Nghĩa vụ

Cá nhân, tập thể được các cấp công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Chương IX

XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 35. Xử lý vi phạm

Việc xử lý vi phạm trong công tác thi đua khen thưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Điều lệ Hội và Quy chế này.

Điều 36. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Điều lệ Hội và Quy chế này.

Chương X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 37. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các tập thể nhỏ kịp thời phản ánh về Văn phòng Hội để trình Lãnh đạo Hội xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.